Ngày soạn: 3/09/2024

Ngày dạy: 5,7 – 12,14 – 19,21/09/2024

**Tiết 1,2,3:**

**BÀI 1: TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG GIA ĐÌNH, DÒNG HỌ**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Một số truyền thống của gia đình, dòng họ.

- Ý nghĩa của truyền thống của gia đình, dòng họ.

- Những việc làm cụ thể, phù hợp để giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.

**2. Về năng lực:**

*-Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động để giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.

- *Điều chỉnh hành vi:* Có những việc làm cụ thể, phù hợp để giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.

- *Phát triển bản thân:* Kiên trì mục tiêu, thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện đạo đức phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.

*- Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.

**3. Về phẩm chất:**

***-*** *Chăm chỉ****:*** HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

***-*** *Yêu nước****:*** Tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ.

*- Trách nhiệm:*Hành động có trách nhiệm với chính mình, với truyền thống của gia đình, dòng họ, có trách nhiệm với đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:***  - Tạo được hứng thú với bài học.  - Học sinh bước đầu nhận biết về truyền thống của gia đình, dòng họ để chuẩn bị vào bài học mới.  - Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: Tự hào về truyền thống của gia ðình, dòng họ là gì? Biểu hiện của tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ? Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống của gia đình, dòng họ?  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Ai hiểu biết”**    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.  1*. Truyền thống hiếu học.*  *2. Truyền thống dệt vải.*  *3. Truyền thống làm gốm.*  *4. Truyền thống yêu nước.*  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Ai hiểu biết”**  **Luật chơi:**   * Có 4 bức ảnh khác nhau. Học sinh quan sát và cho biết bức ảnh đó thể hiện truyền thống gì? Mỗi bạn có 1 lượt chọn và trả lời câu hỏi. * Mỗi câu hỏi trả lời đúng đạt 10 điểm, trả lời sai không có điểm.   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ chính là giữ gìn nguồn gốc bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tạo điều kiện cho sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Để thực hiện nhiệm vụ cao quý ấy không ai khác chính là thế hệ thanh niên Việt Nam ngày nay. Vậy tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ là gì? Biểu hiện của tự hào về truyền thống của gia ðình, dòng họ như thế nào cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  ***a. Mục tiêu:***  - Nêu được khái niệm tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ.  - Liệt kê được các truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.  - Liệt kê được các biểu hiện của tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho hs đọc câu chuyện, quan sát tranh.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ là gì? Biểu hiện của tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ? Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống của gia đình, dòng họ? Ðề xuất được cách rèn luyện.        ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh ; Sản phẩm dự án của các nhóm (Phiếu bài tập, sơ đồ tư duy, phần tham gia trò chơi....)    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1: Khái niệm truyền thống gia đình dòng họ***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi , phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh đọc thông tin  Gv chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  Câu 1: Gia đình các bạn Nam, Hà, Khuê có truyền thống gì? Nam, Hà, Khuê tự hào truyền thống nào của gia đình, dòng họ mình?  Câu 2: Truyền thống gia đình, dòng họ có ý nghĩa như thế nào với Nam, Hà, Khuê?  Câu 3:Các em đã làm gì để phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ mình?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác thông tin trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề | **I. Khởi động**  **II. Khám phá**  **1. Khái niệm**  **\*Thông tin**  **\*Nhận xét**  **\* Kết luận:**  -Truyền thống gia đình, dòng họ là những giá trị tốt đẹp mà gia đình, dòng họ đã tạo ra và được giữ gìn, phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác.  -Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ là thể hiện sự hài lòng, hãnh diện về các giá trị tốt đẹp mà gia đình, dòng họ đã tạo ra. |
| ***Nhiệm vụ 2: Các truyền thống tốt đẹp***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Thử tài hiểu biết”**  **Luật chơi:**  *+ Giáo viên chia lớp thành hai đội. Mỗi đội cử 5 bạn xuất sắc nhất.*  *+ Thời gian:Trò chơi diễn ra trong vòng hai phút.*  *+ Cách thức: Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án lên bảng, nhóm nào viết được nhiều đáp án đúng hơn thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS: nghe hướng dẫn. Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác. Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh chơi trò chơi “Thử tài hiểu biết”.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  ***Giáo viên giới thiệu:***  ***-GV cho HS xem hình ảnh về ngày giỗ tổ Hùng Vương, những hoạt động lễ hội tôn vinh những người có công với đất nước của một số địa phương.***  ***-****Chú ý phân biệt truyền thống tốt đẹp với các hủ tục.*  *Truyền thống: Là những giá trị tinh thần được hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của một cộng đồng. Nó bao gồm những đức tính, tập quán, tưởng, lối sống và ứng xử được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.*  *Hủ tục là phong tục, tập quán đã lỗi thời, lạc hậu, làm cản trở tiến trình phát triển. Lâu nay, những hủ tục thường mang màu sắc mê tín đã trở thành vật cản, là gánh nặng truyền đời đối với các cộng đồng người, nhất là đồng bào các dân tộc**thiểu số.* | **2. Các truyền thống tốt đẹp**  - Một số biểu hiện của truyền thống gia đình, dòng họ: truyền thống tốt đẹp về văn hoá, đạo đức, lao động, nghề nghiệp, học tập,... |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi thảo luận : “Nếu tôi là nhà hùng biện”**  ***\* Câu hỏi thảo luận cặp đôi:* Nêu suy nghĩ của bạn về câu nói:** *Những giá trị, truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ sẽ là hành trang vững chắc cho mỗi người khi bước vào đời.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc cặp đôi, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv đánh giá, chốt kiến thức.  **Giáo viên:** - Những giá trị, truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ sẽ là hành trang vững chắc cho mỗi người bước vào đời. Giúp mỗi chúng ta phát triển toàn diện hơn về mặt tư duy lẫn phong cách. Từ những những truyền thống tốt đẹp đó chính là hành trang cho chúng ta sau này. Nhưng chúng ta cần rèn luyện như thế nào? | **3. Ý nghĩa**  ***Truyền thống của gia đình, dòng họ giúp chúng ta có thêm kinh nghiệm, động lực, vượt qua khó khăn, thử thách và nỗ lực vươn lên để thành công.*** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua kĩ thuật khăn trải bàn**  **-GV: Chia lớp thành 4 nhóm**  ***Nhóm 1, 3: Hãy nêu những việc làm biểu hiện giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ?***  ***Nhóm 2, 4: Hãy nêu những việc làm biểu hiện không giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ?***  + Bước 1: Suy nghĩ độc lập: (2’).  + Bước 2: Chia sẻ với nhóm: (2’).  + Bước 3: Thống nhất trong nhóm và cử đại diện trình bày trước lớp.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe hướng dẫn, làm việc cá nhân, nhóm suy nghĩ, trả lời.  **- GV** hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **4. Cách rèn luyện:**  Chúng ta cần tự hào, trân trọng, nối tiếp và gìn giữ truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ bằng hành vi và thái dộ phù hợp. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...**  ***? Hoàn thành sơ đồ tư duy bài học.***  ***? Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn***  **Tình huống 1:**  Hoàng là con trai duy nhất trong một gia đình khá giả làm nghề buôn bán phế liệu ở thị trấn. Công việc của bố mẹ Hoàng có thu nhập cao nhưng vô cùng vất vả. Hoàng không những không giúp đỡ bố mẹ mà còn lười học. Khi được các bạn góp ý, Hoàng còn nói: “Tôi như thế này sao có thể đi thu gom phế liệu được. Sau này, tôi nhất đinh sẽ không làm cái nghề ấy.”  **Tình huống 2:**  Lan là học sinh của lớp 6A1. Ngày chủ nhật của tuần cuối tháng là ngày mà Lan yêu thích nhất. Vì khi đến ngày đó, Lan cùng gia đình tham gia những việc làm thiện nguyện đầy ý nghĩa như: tặng quà cho các cụ già neo đơn; tặng sách vở, quần áo cho trẻ em cơ nhỡ... Theo kế hoạch của gia đình trong lần tới là đi đến miền Trung để giúp đỡ những gia đình bị tổn thất nhiều trong trận bão lụt vừa qua.  **Nhóm 1:** Em nhận xét gì về thái độ của Hoàng? Nếu là bạn của Hoàng, em sẽ khuyên Hoàng như thế nào?  **Nhóm 2:** Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn Lan cùng gia đình?  ***? Bài tập: Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ nói về: hiếu thảo, hiếu học, yêu nghề, yêu thương. Chọn một câu ca dao, tục ngữ ở trên mà em thích nhất và rút ra ý nghĩa của câu ca dao, tục ngữ ấy? Em đã thực hiện điều đó như thế nào?***  - GV cho học sinh chơi trò chơi “Đối mặt”  **LUẬT CHƠI**:  - Số người tham gia: 5 bạn  - Cách thức: Các bạn đứng vòng tròn. Lần lượt đọc câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn về truyền thống tốt đẹp. (Không được đọc lặp lại câu của người khác.) Ðến lượt, bạn nào không đọc được sẽ bị loại.  ***? Bài tập:* Em hãy xây dựng kịch bản và sắm vai xử lí tình huống sau:**  **Tình huống:** Giang sinh ra trong một gia đình có truyền thống hiếu học, có trình độ học vấn cao, vì vậy bố mẹ muốn Giang trở thành một nhà khoa học. Giang còn đang phân vân thì các bạn bảo rằng cứ làm theo ý mình chứ sao phải vì gia đình.  **1. Nếu là Giang em sẽ ứng xử nhý thế nào với bạn bè?**  **2. Em sẽ làm gì để thể hiện sự tự hào về truyền thống của gia đình em?**  - GV cho học sinh chơi trò chơi “Sắm vai”  **LUẬT CHƠI**:  Sắm vai ở tình huống, tập làm chuyên gia để trả lời.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành sơ đồ bài học.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  - Với hoạt động trò chơi: HS nghe hướng dẫn, tham gia.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Luyện tập**  **1.Bài tập tình huống**  **Tình huống 1:**  Em nhận xét về thái độ của hoàng: Hoàng là một người thiếu trách nhiệm, lười biếng không biết giúp đỡ bố mẹ.  Nếu là bạn của Hoàng, em sẽ khuyên Hoàng: không nên nói như vậy vì Hoàng có được cuộc sống như bây giờ cũng nhờ vào nghề buôn phế liệu của gia đình, vì thế bạn nên biết tôn trọng nghề nghiệp của gia đình mình.  **Tình huống 2:**  Em có suy nghĩ về việc làm của bạn Lan cùng gia đình: Đây là một việc làm hết sức có ý nghĩa. Việc làm ấy cũng phần nào giúp Lan hình thành nên thói quen tốt đẹp biết yêu thương, đồng cảm sẻ chia, có tấm lòng nhân ái ...và sẽ được nhiều người yêu quý hơn.  **2. Những câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn nói về truyền thống tốt đẹp:**  1. Công cha như núi Thái Sơn  Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.  2. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.  3. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi.  *Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi => Câu ca dao có nghĩa sâu sắc, nhắc nhở con người chúng ta dù có học không giỏi, không hay đến đâu nhưng chăm chỉ, miệt mài học hành tu luyện ắc sẽ thành công.*  **3. Bài tập: Em hãy xây dựng kịch bản và sắm vai xử lí tình huống**  - Nếu em là Giang em sẽ ứng xử với bạn bè: em sẽ xác định rõ ràng về ước mơ của mình và nói với các bạn hiểu về truyền thống hiếu học của gia đình để các bạn nhìn nhận vấn đề một cách rõ ràng.  - Em sẽ làm để thể hiện sự tự hào về truyền thống của gia đình em: sẽ nổ lực, cố gắng tập thật tốt để hoàn thiện bản thân mình mỗi ngày. |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài tập, tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức thông qua trò chơi, hoạt động dự án..      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời, phần dự án của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi trò chơi, hoạt động dự án ...**  **+Trò chơi “Đoán ô chữ”:**  **- Ô chữ thứ nhất:** gồm 7 chữ cái nói về đơn vị xã hội gồm cha mẹ, con cái đôi khi có cả ông bà.  => GIA ĐÌNH  - **Ô thứ hai:** gồm 6 chữ cái có nội dung: Chỉ toàn thể nói chung những người cùng huyết thống làm thành các thế hệ nối tiếp  => DÒNG HỌ  **+ Hoạt động dự án:**   * ***Nhóm 1: Em hãy thu thập một số thông tin về truyền thống của gia đình Giáo sư Tôn Thất Tùng. Qua đó, em hãy cho biết các thành viên trong gia đình của Giáo sư đã làm gì để giữ gìn, phát huy truyền thống của gia đình mình?***   ***Gợi ý: Thông qua bài viết; làm báo ảnh; làm áp phích hoặc làm video;...***   * ***Nhóm 2: Em hãy vẽ một bức tranh về ước mơ nghề nghiệp của em trong tương lai, tiếp nối truyền thống của gia đình, dòng họ.*** * ***Nhóm 3:Viết một lá thư ngắn gửi người thân thể hiện suy nghĩ của em về truyền thống gia đình dòng họ mình.***   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách tŕnh bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân.  + Với hoạt động dự án: trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  Nhiều gia đình, dòng họ có truyền thống tốt đẹp về học tập, lao động, nghệ thuật, văn hóa, đạo đức… Truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ tạo nên bản sắc riêng, tạo động lực và góp phần định hướng cho sự phát triển nhân cách tốt đẹp của mỗi cá nhân. Mỗi người cần trân trọng, tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ; biết giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, bằng những việc làm thiết thực, cụ thể. Cô tin là qua bài học ngày hôm nay, sẽ có rất nhiều tấm gương là con ngoan, trò giỏi, kế thừa ðược những truyền thống tốt đẹp của dân tộc để trở thành bông hoa ngát hương trong vườn hoa của thành công và hạnh phúc. |  |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 23/09/2024

Ngày dạy: 26,28/09; 02 ,05/10/2024

**Tiết 4,5** **BÀI 2: YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI**



**I. MỤC TIÊU**:

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người.

- Giá trị của tình yêu thương con người.

- Những việc làm thể hiện tình yêu thương con người.

- Thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người.

- Những biểu hiện trái với tình yêu thương con người cần phê phán, lên án.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

*-Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người.

- *Điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của tình yêu thương con người. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đối trong cuộc sổng nhằm phát huy giá trị to lớn của tình yêu thương con người.

- *Phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về tình yêu thương con người theo chuẩn mực đạo đức cùa xã hội. Xác định được lí tường sổng của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân đế phù hợp với các giá trị đạo đức về yêu thương con người.

*- Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, chà đạp lên các giá trị nhân văn của con người với con người.

*- Hợp tác, giải quyết vần đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tình yêu thương con người.

**3. Về phẩm chất:**

***-*** *Yêu nước****:*** Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc.

*- Nhân ái:* Luôn cổ gắng vươn lên đạt kết quà tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của tình yêu thương con người.

*- Trách nhiệm:* Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu thương con người. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:***  - Tạo được hứng thú với bài học.  - Học sinh bước đầu nhận biết về tình yêu thương con người để chuẩn bị vào bài học mới.  - Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: Tình yêu thương con người là gì? Biểu hiện của tình yêu thương con người? Giải thích ðýợc một cách đơn giản ý nghĩa của tình yêu thương con người?  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Nhìn hình đọc ca dao, tục ngữ”**    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Ai hiểu biết”**  **Luật chơi:**  Có 4 bức ảnh khác nhau. Học sinh quan sát và cho biết bức ảnh đó thể hiện truyền thống gì? Mỗi bạn có 1 lượt chọn và trả lời câu hỏi.  Mỗi câu hỏi trả lời đúng đạt 10 điểm, trả lời sai không có điểm.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Yêu thương con người là truyền thống quý báu của dân tộc, cần được giữ gìn và phát huy.Vậy yêu thương con người là gì? Biểu hiện của yêu thương con người như thế nào cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Thế nào là yêu thương con người**  ***a. Mục tiêu:***  Nêu được khái niệm yêu thương con người.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc câu chuyện, cùng tìm hiểu nội dung câu chuyện nói về người bạn mới của lớp, quan sát tranh, tình huống trong sách giáo khoa.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: Yêu thương con người là gì?      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh: Phiếu bài tập    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1: Khái niệm tự lập***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi , phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh đọc thông tin  Gv chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  Câu 1Cô giáo cùng các bạn có những tình cảm và việc làm nhý thế nào dành cho Trà?  Câu 2: Những tình cảm và việc làm đó đã đem lại cho Trà điều gì?  Câu 3: Theo em như thế nào là yêu thương con người?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác thông tin trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, ðánh giá, chốt vấn ðề | **I. Khám phá**  **1. Khái niệm**  **\*Thông tin**  **\*Nhận xét**  *Yêu thương con người là quan tâm, giúp đỡ và làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những lúc gặp khó khăn, hoạn nạn.* |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Biểu hiện của yêu thương con người**  ***a. Mục tiêu:***  Liệt kê được các biểu hiện yêu thương con người.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát tranh.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Biểu hiện của yêu thương con người?      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm (Phiếu bài tập, phần tham gia trò chơi....)  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 2: Biểu hiện của yêu thương con người***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa và trò chơi “người làm vườn nhân hậu”**  ? Em hãy quan sát những hình ảnh dưới ðây và trả lời câu hỏi:  - Hình ảnh nào ở trên thể hiện tình yêu thương con người và trái với tình yêu thương con người?  - Em có suy nghĩ gì về những việc làm được đề cập đến trong những hình trên?  **\* Trò chơi “người làm vườn nhân hậu”**  **Luật chơi:**  *+ Giáo viên chia lớp thành ba ðội. Mỗi ðội cử 5 bạn xuất sắc nhất. Nhóm 1: Lới nói, nhóm 2: việc làm, nhóm 3: thái ðộ...thể hiện yêu thương con người.*  *+ Thời gian:Trò chõi diễn ra trong vòng nãm phút.*  *+ Cách thức: Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án và dán lên cây, nhóm nào viết được nhiều đáp án đúng hơn thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS: nghe hướng dẫn. Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác. Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân  - Học sinh chơi trò chơi “người làm vườn nhân hậu”  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  ***Giáo viên giới thiệu:*** *Chú ý phân biệt yêu thương con người với lòng thương hại.* | **2. Biểu hiện của yêu thương con người**  *Yêu thương con người được thể hiện ngay ở những lời nói, việc làm và thái độ của mọi con ngýời trong cuộc sống hàng ngày.*  *1. Biểu hiện của yêu thương con người: quan tâm, giúp đỡ thông cảm, sẻ chia, biết tha thứ, biết hi sinh vì người khác, ...*  *2. Biểu hiện trái với yêu thýõng con người: Nhỏ nhen, ích kỳ thờ õ trước những khó khăn và ðau khổ của người khác, bao che cho điều xấu, vô cảm, vụ lợi cá nhân, đánh đập, sỉ nhục người khác.* |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Ý nghĩa yêu thương con người**  ***a. Mục tiêu:***  Hiểu vì sao phải yêu thương con người.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua câu hỏi thảo luận để hướng dẫn học sinh: Ý nghĩa của yêu thương con người là gì?  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi thảo luận.**  ***\* Câu hỏi thảo luận cặp đôi:* *Hãy chọn một thông ðiệp yêu thương dưới ðây mà em thích. Từ đó thảo luận với bạn về giá trị của yêu thương con người.***  **THÔNG ÐIỆP YÊU THÝÕNG**  **-Ðủ nắng hoa sẽ nở/Ðủ yêu thương, hạnh phúc sẽ đong đầy. *(Khuyếtdanh)***  **-Người hạnh phúc nhất là người đem đến hạnh phúc cho nhiều người nhất.*(Denis Diderot)***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc cặp đôi, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv đánh giá, chốt kiến thức.  **Giáo viên:** - Những giá trị, truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ sẽ là hành trang vững chắc cho mỗi người bước vào đời. Giúp mỗi chúng ta phát triển toàn diện hơn về mặt tư duy lẫn phong cách. Từ những những truyền thống tốt đẹp đó chính là hành trang cho chúng ta sau này. Nhưng chúng ta cần rèn luyện như thế nào? | **3. Ý nghĩa**  -*Tình yêu thương con người mang lại niềm vui, sự tin tưởng vào bản thân và cuộc sống; giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn, hoạn nạn; làm cho mối quan hệ giữa con người với con người thêm gần gũi, gắn bó; góp phần xây dựng cộng đồng an toàn, lành mạnh và tốt đẹp hơn.*  *-Người biết yêu thương con người sẽ được mọi người yêu quý và kính trọng. Yêu thương con người là truyền thống quý báu của dân tộc, cần được giữ gìn và phát huy.* |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Cách rèn luyện**  ***a. Mục tiêu:***  - Ðánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người của bản thân và ngýời khác.  - Liệt kê được các biểu hiện của yêu thương con người của bản thân.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua trò chơi “Kì phùng địch thủ” để hướng dẫn học sinh: Cách rèn luyện của học sinh về tình yêu thương con người.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Kì phùng địch thủ”**  ***Tìm ca dao, tục ngữ, châm ngôn về yêu thương con người***  **LUẬT CHÕI**:  *- Số người tham gia: cả lớp*  *- Cách thức: Chia lớp làm hai đội(hoặc 3) theo dãy bàn. Mỗi dãy cử 1 đại diện. Lần lượt đọc câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn về truyền thống tốt đẹp. (Không được đọc lặp lại câu của người khác.) Ðến lượt đội nào không đọc được sẽ bị loại.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe hướng dẫn, làm việc nhóm suy nghĩ, trả lời.  **- GV** hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **4. Cách rèn luyện:** |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...        ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...**  ***? Hoàn thành sơ đồ tư duy bài học.***  ***? Bài tập tình huống: GV cho học sinh thảo luận nhóm bàn***  **Tình huống 1:**  Hai bài kiểm tra một tiết trong buổi học chiều nay làm Minh vô cùng căng thẳng, về đến nhà, Minh muốn ði chơi với các bạn nhưng thấy mẹ đang tất bật nấu cơm; bố đi làm về với gương mặt mệt mỏi. Minh không biết phải làm sao?  **Tình huống 2:**  Hôm qua, Bình phát hiện gia đình Giang có hoàn cảnh rất khó khăn: bố Giang mất sớm, mẹ bị tai nạn phải nằm một chỗ. Giang và mẹ ở cùng với bà ngoại cũng đã già yếu. Bình rất xúc động và băn khoăn.  **Tình huống 3:**  Hôm kia, Bảo đã thống nhất với bố mẹ sẽ quyên góp ủng hộ các gia ðình bị thiệt hại bởi lũ lụt một số tiền. Sáng nay, Thảo và Quyền rủ Bảo chơi ðiện tử ở tiệm game mới mở. Bảo không biết phải làm sao?  **Câu hỏi thảo luận:**  1. Nếu là các bạn Minh, Bình, Bảo em sẽ làm gì?  2. Em có thể làm gì để thể hiện tình yêu thương con người (Ðối với người thân trong gia đình, đối với bạn bè, đôi với cộng đổng xã hội)?  ***? Bài tập:*** Em hãy chọn một hình ảnh dưới đây làm em có nhiều cảm xúc nhất và thực hiện một hành động cụ thể để thể hiện cảm xúc của em.  ***? Bài tập: Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ nói yêu thương con người.***  - GV cho học sinh chơi trò chơi “Kì phùng địch thủ”  **LUẬT CHƠI**:  - Số người tham gia: cả lớp  - Cách thức: Chia lớp làm hai đội(hoặc 3) theo dãy bàn. Mỗi dãy cử 1 đâị diện. Lần lượt đọc câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn về truyền thống tốt đẹp. (Không được đọc lặp lại câu của người khác.) Ðến lượt đội nào không đọc được sẽ bị loại.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành sơ đồ bài học.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  - Với hoạt động trò chơi: HS nghe hướng dẫn, tham gia.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  -GV cho HS xem video Bác Hồ một tình yêu bao la, sáng mãi phẩm chất bộ đội cụ Hồ, hình ảnh bộ đội, công an giúp đỡ dân lũ lụt thiên tai. | **III. Luyện tập**  **1.Bài tập tình huống**  \*Nếu là các bạn Minh, Bình, Bảo em sẽ làm:  - Minh: Em sẽ phụ bố mẹ trước, xong công việc e mới xin bố mẹ đi chơi với bạn.  - Bình: Em sẽ vận động các bạn trong lớp cùng nhau chung tay giúp đỡ bạn Giang.  - Bảo: Em sẽ từ chối lời mời của bạn Thảo và Quyền để dành số tiền đó cùng với bố mẹ ủng hộ cho các đồng bào ở vùng thiên tai lũ lụt.  *Em có thể làm để thể hiện tình yêu thương con người ( đối với người thân trong gia đinh, đối với bạn bè, đối với cộng đồng xã hội): em sẽ cố gắng học tập thật tốt để phụ giúp bố mẹ và sau này có thể giúp cho nước nhà, vâng lời thầy cô và bố mẹ, giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn trong lớp, giảng lại bài cho những bạn chưa hiểu…*  **2. Những câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn nói về yêu thương con người** |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hýớng dẫn học sinh làm bµi tập, tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức thông qua trò chơi, hoạt động dự án..    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời, phần dự án của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi hoạt động dự án ...**  **+ Hoạt động dự án:**  ***Nhóm 1:* Em hãy làm một sản phẩm mang thông điệp yêu thương.**  Gợ/ý:  Một tấm thiệp, một bức tranh,...  Một bức thư, một bài thuyết trình,...  • Một tiết mục văn nghệ,...  (Có thể chọn các hình thức khác để thể hiện sự sáng tạo của em).  ***Nhóm 2:* Em hãy kể tên những hoạt động, phong trào có ý nghĩa lan toả tình yêu thương con người ờ trường. Em sè có những hành động cụ thể như thế nào để hường ứng những hoạt động, phong trào của trường hoặc ở địa phương em?**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân.  + Với hoạt động dự án: trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |  |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 7/10/2024

Ngày dạy: 10,12 – 17,19/10/2024

**Tiết 6,7: BÀI 3: SIÊNG NĂNG, KIÊN TRÌ**



**I. MỤC TIÊU**:

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Khái niệm và biểu hiện của siêng năng, kiên trì.

- Ý nghĩa của siêng năng, kiên trì .

- Những việc làm thể hiện siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hàng ngày.

- Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động.

- Quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng để khắc phục hạn chế này.

**2.Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

*-Tự chủ và tự học:*Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện siêng năng, kiên trì.

- *Điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của siêng năng, kiên trì. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đối trong cuộc sổng nhằm phát huy giá trị to lớn của siêng năng, kiên trì.

- *Phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về siêng năng, kiên trì theo chuẩn mực đạo đức cùa xã hội. Xác định được lí tường sổng của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân đế phù hợp với các giá trị đạo đức về siêng năng, kiên trì.

*- Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi, việc làm lười biếng hay nản lòng .

*- Hợp tác, giải quyết vần đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của siêng năng, kiên trì.

**3. Về phẩm chất:**

***-*** *Yêu nước:*Tự hào về truyền thống chãm chỉ, siêng nãng, kiên trì của dân tộc.

*- Nhân ái:* Luôn cổ gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của siêng nãng, kiên trì.

*- Trách nhiệm:* Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống siêng nãng, kiên trì . Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lười biếng, nản lòng.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:***  - Tạo được hứng thú với bài học.  - Học sinh bước đầu nhận biết về siêng năng, kiên trì để chuẩn bị vào bài học mới.  - Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: Siêng năng, kiên trì là gì? Biểu hiện của  siêng năng, kiên trì? Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của tình siêng năng, kiên  trì ?  ***b. Nội dung***: Giáo viên hýớng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Ai nhanh hơn”**    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.  -Siêng năng, kiên trì  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Ai nhanh hơn”**  **Luật chơi:**   * Hãy cho biết những hình ảnh trên đề cập đến đức tính nào của con người? * Chia sẻ hiểu biết của em về những nhân vật em trong ảnh?   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh trình bày câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, ðánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Siêng năng, kiên trì chính là chìa khóa để mở cửa những ước mơ hay chính là con đường dẫn đến thành công của mỗi người.Vậy siêng năng, kiên trì là gì? Ý nghĩa của siêng nãng, kiên trì như thế nào cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Thế nào là siêng năng, kiên trì**  ***a. Mục tiêu:***  - Nêu được khái niệm siêng năng, kiên trì.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc câu chuyện “Nụ cười Hoài Thương” cùng tìm hiểu câu hỏi trong sách giáo khoa.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh: Siêng năng, kiên trì là gì?      ***c. Sản phẩm:***Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1: Khái niệmyêu thương con người***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi của phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh đọc thông tin  Gv chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  Câu 1: Hoài Thương trong chuyện có gì ðặc biệt?  Câu 2: Vì sao Hoài Thương có thê tự ãn uống, thay quần áo, phụ giúp mẹ việc nhà và đi học?  Câu 3: Từ câu chuyện về Hoài Thýõng, em rút ra ðýợc bài học gì cho bản thân?  Câu 4: Theo em, siêng nãng, kiên trì là gì?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác câu chuyện trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, ðánh giá, chốt vấn ðề | **I. Khám phá**  **1. Khái niệm**  **\*Câu chuyện “Nụ cười Hoài Thương”**  **\*Nhận xét**  *- Siêng nãng là tính cách làm việc tự giác, cần cù, chịu khó, thýờng xuyên của con người.*  *- Kiên trì là tính cách làm việc tự giác, miệt mài, quyết tâm, bền bỉ đến cùng dù gặp khó khăn, trở ngại của con ngýời.* |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Biểu hiện của siêng năng, kiên trì**  ***a. Mục tiêu:***  - Liệt kê được các biểu hiện của siêng năng, kiên trì.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát tranh, tình huống  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Biểu hiện của siêng năng, kiên trì?      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm (Phiếu bài tập)    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 2: Biểu hiện của siêng năng, kiên trì***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi sách giáo khoa, phiếu bài tập và trò chơi “Mảnh ghép hoàn hảo”**  **\* Phiếu bài tập:**  1. Em hãy nêu những biểu hiện của siêng nãng, kiên trì và trái với siêng nãng, kiên trì từ nội dung các bức tranh?  2. Em hãy kể thêm những biểu hiện khác của siêng nãng, kiên trì mà em biết?  **\* Trò chơi “Mảnh ghép hoàn hảo”**  **\* Kĩ thuật mảnh ghép**  ***\* Vòng chuyên sâu (7 phút)***  - Chia lớp ra làm 3 nhóm hoặc 6 nhóm:  **-** Yêu cầu các em ở mỗi nhóm đánh số 1,2,3,4 … (nếu 4 nhóm) hoặc 1,2,3,4,5,6,7,8... (nếu 8 nhóm)...  - Phát phiếu học tập số 1 & giao nhiệm vụ:  Nhóm I : Tìm những biểu hiện của siêng nãng kiên trì trong học tập?  Nhóm 2 : Tìm những biểu hiện của siêng nãng kiên trì trong lao ðộng?  Nhóm 3 : Tìm những biểu hiện của siêng nãng kiên trì trong hoạt ðộng XH?  Nhóm 4: Tìm những biểu hiện trái với siêng nãng kiên trì?  ***\* Vòng mảnh ghép (10 phút)***  **-** Tạo nhóm mới (các em số 1 tạo thành nhóm I mới, số 2 tạo thành nhóm II mới, số 3 tạo thành nhóm III mới, số 4 tạo thành nhóm IV mới & giao nhiệm vụ mới:  ***1. Chia sẻ kết quả thảo luận ở vòng chuyên sâu?***  ***2. Từ trao ðổi trên, em hãy cho biết siêng năng kiên trì có biểu hiện như thế nào trong cuộc sống?***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS:  + Nghe hướng dẫn.  +Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **\* Kĩ thuật mảnh ghép**  ***+ Vòng chuyên sâu***  **- Học sinh**:  + Làm việc cá nhân 2 phút, ghi kết quả ra phiếu cá nhân.  +Thảo luận nhóm 5 phút và ghi kết quả ra phiếu học tập nhóm (phần việc của nhóm mình làm).  **Giáo viên:** hướng dẫn học sinh thảo luận (nếu cần).  ***+ Vòng mảnh ghép (10 phút)***  **- Học sinh**:  + 3 phút đầu: Từng thành viên ở nhóm trình bày lại nội dung đã tìm hiểu ở vòng mảnh ghép.  + 7 phút tiếp: thảo luận, trao đổi để hoàn thành những nhiệm vụ còn lại.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân  - Học sinh chơi trò chơi “Mảnh ghép hoàn hảo”  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức. | **2. Biểu hiện của siêng năng, kiên trì.**  + *Trong học tập: đi học chuyên cần, chăm chỉ làm bài, có kế hoạch học tập, bài khó không nản, tự giác học, đạt kết quả cao….*  *+Trong lao động: Chãm làm việc nhà, không bỏ dở công việc, không ngại khó, miệt mài với công việc, tìm tòi sáng tạo…*  *+Trong hoạt động xã hội: Kiên trì luyện tập TDTT, kiên trì ðấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, dịch bệnh covid, bảo vệ môi trường,...* |
| **Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu nội dung: Ý nghĩa siêng năng, kiên trì**  ***a. Mục tiêu:***  Hiểu vì sao phải siêng năng, kiên trì.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua câu hỏi thảo luận để hướng dẫn học sinh: Ý nghĩa của siêng năng, kiên trì là gì?    ***c. Sản phẩm:***Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm .    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua câu hỏi thảo luận cặp đôi.**  **Hãy nêu suy nghĩ của em về các câu danh ngôn sau:**  *-Trên đường thành công không có dấu chân của kẻ lười biếng.* (Lỗ Tấn)  *-Nghị lực và kiên trì sẽ chiến thắng tất cả!.* (Benjamin Franklin)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày suy nghĩ cá nhân.  - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv đánh giá, chốt kiến thức.  -GV cho HS xem video hoạt động một ngày của bộ đội tăng gia sản xuất với khẩu hiệu:” Vượt nắng, thắng mưa, huấn luyện giỏi, kỉ luật nghiêm” | **3. Ý nghĩa**  - *Siêng năng, kiên trì sẽ giúp con người thành công trong công việc và cuộc sống.* |
| **Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu nội dung: Cách rèn luyện**  ***a. Mục tiêu:***  - Biết ðýợc cách rèn luyện siêng nãng, kiên trì.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua trò chơi: “Tiếp sức đồng đội” để hướng dẫn học sinh: Cách rèn luyện của học sinh về siêng năng, kiên trì.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Tiếp sức đồng đội”**  **Luật chõi:**  *+ Giáo viên chia lớp thành hai ðội. Mỗi ðội cử 5 bạn xuất sắc nhất:* Tìm hiểu biểu hiện siêng năng kiên trì của bản thân em.  *+ Thời gian:Trò chơi diễn ra trong vòng năm phút.*  *+ Cách thức: Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án, nhóm nào viết được nhiều đáp án đúng hơn thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **\* Trò chơi “Tiếp sức đồng đội”**  +Tham gia chơi trò chõi nhiệt tình, đúng luật.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả.  - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **4. Cách rèn luyện:** |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  ***b. Nội dung:***  - Hướng dẫn học sinh vẽ sơ đồ củng cố nội dung bài học, làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập.      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh, phiếu bài tập.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập.**  ***? Bài tập 1: GV cho học sinh thảo luận nhóm kĩ thuật khăn trải bàn.***  ***? Bài tập 2: Bài tập tình huống: GV cho học sinh chơi trò chơi: “Tranh tài hùng biện”***  ***? Bài 3: Hoạt động chia sẻ***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành phiếu học tập.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Luyện tập**  **1.Bài tập 1**  **2. Bài tập 2** |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên cho học sinh làm bài tập dự án để tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi hoạt động dự án ...**  **+ Hoạt động dự án:**  ***Nhóm 1+2:* Thiết kế khẩu hiệu:**  - Em hãy lựa chọn một khẩu hiệu vể siêng nãng, kiên trì trong học tập, lao ðộng và các hoạt ðộng khác của em và bạn bè.  - Em hãy ghi nhớ khẩu hiệu này và thực hành nó trong những tình huống hay hoàn cảnh khác nhau mà bản thân em gặp phải.  ***Nhóm 3+4:* Thực hiện một trong các gợi ý sau:**  - Em hãy tìm câu chuyện kể vể sự siêng nãng, kiên trì của một bạn cùng tuổi mà em biết. Sau ðó, chia sẻ với bạn thân hoặc viết đăng trên báo tường của lớp.  - Em hãy trồng một hạt giống bất kì, chăm sóc và theo dõi sự trưởng thành của cây. Sau đó, chia sẻ niểm vui với người thân, bạn bè. Từ đó, tiếp tục thử nghiệm gieo trổng nhiểu hạt giống hơn dựa trên điểu kiện của gia đình, lớp học.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Với hoạt ðộng dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân.  + Với hoạt động dự án: trao đổi, lắng nghe, nghiên cứu, trình bày nếu còn thời gian  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. |  |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: 21/10/2024

Ngày dạy: 24,26/10 – 31,02/11/2024

**Tiết 8,9:** **BÀI 4: TÔN TRỌNG SỰ THẬT**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật.

- Hiểu vì sao phải tôn trọng sự thật.

- Luôn nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.

- Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* Tự giác thực hiện một cách đúng đắn những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống.

*- Năng lực phát triển bản thân:* Kiên trì mục tiêu, kế hoạch học tập và rèn luyện.

*- Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, chà đạp lên các giá trị đạo đức của con người với con người.

*- Hợp tác, giải quyết vần đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa sự trung thực, trách nhiệm và tôn trọng sự thật.

**3. Về phẩm chất:**

*- Trung thực:* Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết ðiểm của bản thân.

*- Trách nhiệm:* thực hiện ðúng nội quy nõi công cộng; chấp hành tốt pháp luật, không tiếp tay cho kẻ xấu**.**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Màn hình tivi, máy tính, phiếu học tập.

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:*** Khơi gợi cảm xúc và huy động kinh nghiệm đã có của HS liên quan đến chủ đề Tôn trọng sự thật. Tạo được hứng thú với bài học, tạo bầu không khí tích cực trong lớp học.  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng cách cho HS HÐ cặp đôiđọc câu chuyện trong SGK/ 20 và trả lời câu hỏi.    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh. Bạn nhỏ là người trung thực và có trách nhiệm.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ HĐ cặp đôi cho HS** đọc tình huống.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập** HS HĐ cặp đôi  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **\* HS:** trả lời  **\* GV**: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - HS nhận xét, bổ sung câu trả lời cho nhau  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ ðề bài học  *Ðoạn thông tin cho thấy bạn nhỏ là người có trách nhiệm và rất trung thực khi nhận lỗi của mình, đó cũng là một trong những biểu hiện của tôn trọng sự thật. Vậy thế nào là tôn trọng sự thật, tôn trọng sự thật có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.* | **A.Hoạt động khởi động** |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Tôn trọng sự thật và những biểu hiện của tôn trọng sự thật.**  ***a. Mục tiêu:*** Giúp HS Nêu ðýợc những biểu hiện của tôn trọng sự thật..  ***b. Nội dung:***  - GV tổ chức HĐ chung cả lớp cho HS tìm hiểu câu chuyện.  ***-*** GV HD HS chơi trò chơi tiếp sức: Ghi các biểu hiện của tôn trọng sự thật  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh. (Sản phẩm minh họa)    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1:* Quan sát ảnh và trả lời câu hỏi**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc câu chuyện trong SGKtr. 17 và trả lời câu hỏi:**  + Khi bị nhà vua bắt, các nhà thơ và nghệ nhân hát rong đã hành động như thế nào? Vì sao?  + Việc chấp nhận cái chết của nhà thơ cho thấy ông là người như thế nào?  **- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.**  + GV chia lớp thành 2 đội và giới thiệu luật chơi "các thành viên của hai đội sẽ xếp thành 2 hàng dọc đứng song song nhau. Trong vòng 1 phút, lần lượt từng thành viên trong đội lên bảng viết các biểu hiện của tôn trọng sự thật lên phẩn bảng của nhóm mình. Nhóm nào ghi được nhiều biểu hiện đúng hơn là nhóm chiến thắng.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh HĐ cả lớp, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh thực hiện trò chơi, đối chiếu kết quả  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời các câu hỏi và đưa ra khái niệm  - HS báo cáo kết quả trò chơi  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét, bổ sung cho nhau (nếu có ý kiến khác)  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề.  -GV kể cho HS nghe câu chuyện về Bác “ Chiếc vòng bac “ và giải thích cho HS hiểu rõ câu nói của Bác Hồ:”Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi” | **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  **I. Khám phá**  **1. Biểu hiện của tôn trọng sự thật:**  *-* Tôn trọng sự thật biểu hiện thông qua suy nghĩ, hành động (việc làm), lời nói, thái độ.  - Một số biểu hiện của tôn trọng sự thật thường gặp:  + Sống ngay thẳng, thật thà  + Dám nhận lỗi khi làm sai  + Dũng cảm nói lên sự thật  + Không che dấu, bao che cho các hành động sai trái  + Chấp nhận mọi hậu quả khi sự thật được sáng tỏ  + Đấu tranh để bảo vệ sự thật  + Có ý thức bảo vệ, gìn giữ sự thật  + Lên án, bài trừ những sự việc sai trái |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Sự cần thiết của tôn trọng sự thật**  ***a. Mục tiêu:*** Giúp HS giải thích được vì sao cần tôn trọng sự thật.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc thông tin SGK/tr. 17 và HĐ nhóm trả lời câu hỏi.  1.Em có nhận xét gì về nội dung trao đổi của các bạn trong hai hình ảnh trên?  2.Từ câu chuyện của các bạn ừong hai hình ảnh trên, em hãy cho biết vì sao chúng ta phải tôn trọng sự thật?  - GV Tổ chức HĐ nhóm 5 phút sử dụng KT khăn phủ bàn cho HS hoàn thành phiếu bài tập số 1  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh; Sản phẩm của các nhóm (Phiếu bài tập)    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận tình huống***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS Thảo luận nhóm theo PHT số 1 theo KT khăn trải bàn**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS:  + Nghe hướng dẫn.  + Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu nhóm HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  - Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  **\* Quan sát và suy ngẫm**  ***Giáo viên Cho HS quan sát tranh và liên hệ giáo dục:*** *Phân biệt tôn trọng sự thật với thái độ cố chấp, bảo thủ, máy móc.*    **Xuống?**  **Lên?**  **\* Chuyển ý:** *Vậy để tôn trọng sự thật ta phải làm gì?*  - HS dựa vào biểu hiện của tôn trọng sự thật trả lời  *Để giúp các em có cơ hội áp dụng những KT đã học chúng ta sang phần Luyện tập* | **2: Sự cần thiết của tôn trọng sự thật. (Ý nghĩa của tôn trọng sự thật)**  **+ Tôn trọng sự thật là** đức tính cần thiết, quý báu  **+ Vì:**  **-** Giúp con người nâng cao phẩm giá bản thân, góp phần tạo ra các mối quan hệ xã hội tốt đẹp, được mọi ngýời tin yêu, quý trọng.  - Góp phần bảo vệ cuộc sống, bảo vệ giá trị đúng đắn, tránh nhầm lẫn, oan sai;  - Làm cho tâm hồn thanh thản bình an, sức khỏe tốt hơn;  - Làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn, xã hội yên bình, văn minh hơn. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần Khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa bằng kỹ thuật mảnh ghép với tên gọi Chim đổi tổ.  - Tổ chức HĐ trò chơi: Thử tài trí nhớ (đọc ca dao, tục ngữ nói về tôn trọng sự thật)  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa**  ***? Hoàn thành sơ đồ tư duy bài học.***    ***? Bài tập: GV cho học sinh làm bài tập sách giao khoa theo từng bài ứng với kĩ thuật mảnh ghép*** với tên gọi Chim đổi tổ.  **\*Bài tập bổ sung*: Em hãy tìm những câu ca dao, tục ngữ nói về sự thật, tôn trọng sự thật.***  - GV cho học sinh chơi trò chơi ***“Thử tài trí nhớ”***  **LUẬT CHÕI**:  - Số người tham gia: cả lớp  - Cách thức: Chia lớp làm hai đội (hoặc 3) theo dãy bàn. Mỗi dãy cử 1 đại diện. Lần lượt đọc câu ca dao, tục ngữ, châm ngôn về truyền thống tốt đẹp. (Không được đọc lặp lại câu của người khác.) Ðến lượt đội nào không đọc được sẽ bị loại.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành sơ đồ bài học.  - Với hoạt động nhóm: Chia lớp thành 4 nhóm, trong mỗi nhóm HS đếm số từ 1 đến 4. HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác. Thảo luận xong những HS có cùng số sẽ tập hợp thành nhóm mới.  - Với hoạt động trò chơi: HS nghe hướng dẫn, tham gia.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  \* Ca dao  10. Của phi nghĩa có giàu đâu  Ở cho ngay thẳng giàu sau mới bền  11. Những người thành thật môi dày  Lại thêm ít nói lòng đầy nghĩa nhân.  12. Ai ơi! Phải nghĩ trước sau  Đừng tham lắm của nhà giàu làm chi.  13. Nói lời phải giữ lấy lời.  Đừng như con bướm đậu rồi lại bay.  14. Làm người suy chín xét xa  Cho từng gốc nhọc, cho ra vắn dài. | **III. Luyện tập**    **1. Bài tập 1:**    **2. Bài tập 2**    **\* Một số câu ca dao tục ngữ về Tôn trọng sự thật (tham khảo)**  1. Người gian thì sợ người ngay.  Người ngay chẳng sợ đường cày cong queo.  2. Chớ nghe lời phỉnh tiếng phờ  Thò tay vào lờ mắc kẹt cái hom.  3. Khôn ngoan chẳng lọ thật thà  Lường thưng tráo đấu chẳng qua đong đầy.  4. Bề ngoài thơn thớt nói cười  Mà trong gian hiểm giết người không đao.  5. Đời loạn mới biết tôi trung  Tuế hàn mới biết bá tùng kiên tâm.  6. Nhà nghèo yêu kẻ thật thà  Nhà quan yêu kẻ giàu ra nịnh thần.  7. Những người tính nết thật thà  Đi đâu cũng được người ta tin dùng.  8. Tu thân rồi mới tề gia  Lòng ngay nói thật gian tà mặc ai.  9. Đừng bảo rằng trời không tai  Nói đơm nói đặt cậy tài mà chi.  **Tục ngữ:**  - Thuốc đắng dã tật sự thật mất lòng  - Giấy không gói được lửa  - Cây kim trong bọc lâu ngày cũng lòi ra.  - Ăn ngay nói thật mọi tật mọi lành.  - Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng.  - Mật ngọt chết ruồi, những nơi cay đắng là nơi thật thà.  - Thật thà ma vật không chết.  - Cây thẳng bóng ngay, cây cong bóng vạy.  - Một sự bất tín vạn sự bất tin.  - Của ngang chẳng góp, lời tà chẳng thưa.  - Đấu hàng xáo, gáo hàng dầu.  - Nêu cao nhưng bóng chẳng ngay.  - Vàng thật không sợ lửa.  - Cây vạy hay ghét mực tàu ngay.  - Văn hoa chẳng qua nói thật.  15. Làm người phải đắn phải đo  Phải cân nặng nhẹ, phải dò nông sâu.  16. Làm người mà chẳng biết suy  Đến khi nghĩ lại còn gì là thân.  17. Khó mà biết lẽ biết trời  Biết ăn, biết ở hơn người giàu sang.  18. Học là học để làm người  Biết điều hơn thiệt biết lời thị phi.  19. Học trò học hiếu học trung  Học cho đến mực anh hùng mới thôi. |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện các HÐ vận dụng trong SGK tr 19  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời, sản phẩm thiệp của học sinh.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HĐ cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc của các cặp đôi  - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét nội dung, chỉnh sửa động tác cho bạn.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **IV. Vận dụng:** |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

***Ngày soạn:2/11/2024***

***Ngày dạy:7,9/11/2024***

**Tiết 10: KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

1. **MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung** | **Bài học** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số câu** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Giáo dục đạo đức** | **1. Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ** | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 4 câu | 1 câu | 5đ |
| **2. Yêu thương con người** | 4 câu | ½ câu |  |  |  | ½ câu |  |  | 4 câu | 1 câu | 2đ |
| **3. Siêng năng, kiên trì** | 4 câu |  |  | ½ câu |  |  |  | ½ câu | 4 câu | 1 câu | 3đ |
| **4. Tôn trọng sự thật** | 2 câu | ½ câu |  | ½ câu |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng** | | **12 câu** | **1 câu** |  | **1 câu** |  | **0.5 câu** |  | **0.5 câu** | **12 câu** | **3 câu** | **10đ** |
| **Tỉ lệ %** | | **50%** | | **30%** | | **10%** | | **10%** | | **30%** | **70%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | **50 %** | | **50 %** | | | | | | **100 %** | | |

1. **BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **1. Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ** | **Nhận biết:**  Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ.  **Thông hiểu:**  Giải thích được ý nghĩa của truyền thống gia đình, dòng họ một cách đơn giản.  **Vận dụng:**  Xác định được một số việc làm thể hiện truyền thống gia đình, dòng họ phù hợp với bản thân.  **Vận dụng cao:**  Thực hiện được một số việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống gia đình, dòng họ | 2 câu  (TN) |  |  |  |
| **2. Yêu thương con người** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được khái niệm tình yêu thương con người.  - Nêu được biểu hiện, ý nghĩa của tình yêu thương con người.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được giá trị của tình yêu thương con người đối với bản thân, đối với người khác, đối với xã hội.  - Nhận xét, đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người.  **Vận dụng:**  - Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người.  - Xác định được một số việc làm thể hiện tình yêu thương con người phù hợp với bản thân.  **Vận dụng cao:**  Thực hiện được một số việc làm phù hợp để thể hiện tình yêu thương con người. | 4 câu  (TN)  ½ câu  (TL) |  | ½câu  (TL) |  |
| **3. Siêng năng, kiên trì** | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm siêng năng, kiên trì.  - Nêu được biểu hiện siêng năng, kiên trì.  - Đánh giá được những việc làm thể hiện tính siêng năng, kiên trì của người khác trong học tập, lao động.  **Vận dụng:**  - Thể hiện sự quý trọng những người siêng năng, kiên trì trong học tập, lao động.  - Góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng, hay nản lòng để khắc phục hạn chế này.  - Xác định được biện pháp rèn luyện siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày phù hợp với bản thân.  **Vận dụng cao:**  Thực hiện được siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hằng ngày. | 4 câu  (TN) | ½ câu  (TL) |  | ½ câu  (TL) |
|  | **4. Tôn trọng sự thật** | **Nhận biết:**  Nhận biết được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được vì sao phải tôn trọng sự thật.  - Luôn nói thật với người thân, bạn bè, thầy cô và người có trách nhiệm.  **Vận dụng:**  Không đồng tình với việc nói dối hoặc che dấu sự thật. | 2 câu  (TN) ½câu  (TL) | ½ câu  (TL) |  |  |
| **Tổng** | |  | **12 câu**  **( TN)**  **1 câu**  **( TL)** | **1 câu**  **( TL)** | **½ câu**  **(TL)** | **½ câu**  **(TL)** |
| **Tỉ lệ %** | |  | **50** | **30** | **10** | **10** |
| **Tỉ lệ chung %** | |  | **50** | **50** | | |

1. **ĐỀ**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM** (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) đặt trước câu trả lời đúng.

**Câu 1: Trong cuộc sống, việc giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ có ý nghĩa như thế nào?**

A. Có thêm kinh nghiệm và sức mạnh.

B. Thể hiện tính chuyên quyền, độc đoán.

C. Có nhiều tiền bạc và quyền lực.

D. Giữ gìn các tập tục mê tín dị đoan.

**Câu 2: Câu tục ngữ/ thành ngữ nào sau đây nói về việc giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ?**

A. Lá lành đùm lá rách

B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây

C. Giấy rách phải giữ lấy lề

D. Uống nước nhớ nguồn

**Câu 3: Câu tục ngữ: “Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn” nói đến điều gì?**

A. Tinh thần đoàn kết

B. Lòng yêu thương con người

C. Tinh thần yêu nước

D. Đức tính tiết kiệm

**Câu 4: Yêu thương con người xuất phát từ đâu?**

A. Xuất phát từ tấm lòng chân thành, vô tư, trong sáng.

B. Xuất phát từ lòng thương hại.

C. Xuất phát từ sự ban ơn.

D. Xuất phát từ sự mong trả ơn.

**Câu 5: Hành động đưa người già sang đường thể hiện điều gì?**

A. Đức tính chăm chỉ, cần cù

B. Đức tính tiết kiệm

C. Tinh thần kỷ luật

D. Lòng yêu thương con người

**Câu 6: Gia đình bạn N là gia đình nghèo, bố bạn bị bệnh hiểm nghèo. Nhà trường miễn học phí cho bạn, lớp tổ chức đi thăm hỏi, động viên ban. Việc làm đó thể hiện điều gì?**

A. Tinh thần yêu nước

B. Lòng trung thành

C. Tinh thần đoàn kết

D. Lòng yêu thương mọi người

**Câu 7: Theo em câu ca dao (tục ngữ) nào dưới đây nói về siêng năng, kiên trì?**

A. Thuận vợ thuận chồng tát biển đông cũng cạn.

B. Công cha như núi thái sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

C. Kiến tha lâu cũng đầy tổ

D. Tôn sư trọng đạo.

**Câu 8: Đâu là biểu hiện của siêng năng?**

A. Nản lòng.

B. Cần cù.

C. Hời hợt.

D. Chóng chán.

**Câu 9: Làm việc miệt mài, quyết tâm thực hiện ý định đến cùng, dù gặp khó khăn, trở ngại cũng không nản chí là nội dung của khái niệm nào dưới đây?**

A. Kiên trì

B. Trung thực

C. Siêng năng

D. Tự giác

**Câu 10: Để rèn luyện được tính siêng năng, kiên trì em cần phải làm như thế nào?**

A. Làm cầm chừng và trốn nặng tìm nhẹ.

B. Làm qua loa đại khái cho xong việc.

C. Quyết tâm hoàn thành công việc dù mệt nhọc, vất vả.

D. Học thuộc lòng trong quyển sách học tốt.

**Câu 11: Em tán thành với ý kiến nào sau đây:**

A. Người tôn trọng sự thật luôn phải luôn chịu thiệt thòi.

B. Tôn trọng sự thật góp phần bảo vệ cho lẽ phải, tránh oan sai nhầm lẫn.

C. Người tôn trọng sự thật là người nhỏ nhen, ích kỉ.

D. Việc tôn trọng sự thật khiến cho các mối quan hệ trở nên xấu đi.

**Câu 12: Trong cuộc tranh luận với các bạn, em sẽ:**

A. Bảo vệ đến cùng ý kiến của mình.

B. Ý kiến nào được nhiều bạn đồng tình thì theo.

C. Không bao giờ dám đưa ra ý kiến.

D. Lắng nghe, phân tích để lựa chọn ý kiến đúng nhất.

**PHẦN II. TỰ LUẬN** (7 điểm)

**Câu 1:** (2đ) Vì sao phải yêu thương con người? Kể 4 việc em đã làm thể hiện lòng yêu thương con người.

**Câu 2:** (2đ) Em hãy kể về một việc làm tôn trọng sự thật hoặc chưa tôn trọng sự thật của bản thân. Em suy nghĩ gì về việc làm đó?

**Câu 3:** (3đ) **Tình huống:**

Lớp 6A có phong trào thi đua giải các bài toán khó. Mặc dù là thành viên trong lớp nhưng Hòa thường xuyên bỏ qua, không làm những bài toán khó vì ngại suy nghĩ.

a.Việc làm của Hòa trong tình huống trên thể hiện bạn thiếu đức tính gì? Nếu là bạn của Hòa, em sẽ khuyên bạn điều gì?

b. Bản thân em đã làm như thế nào để rèn luyện đức tính đó?

1. **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM** (3 điểm)

*Mỗi câu đúng được 0,25đ*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | A | C | B | A | D | D | C | B | A | C | B | D |

**PHẦN II. TỰ LUẬN** (7 điểm)

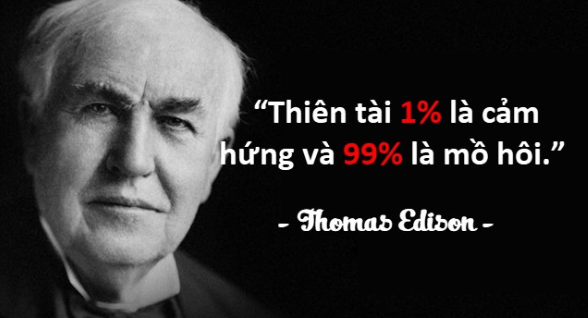
|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu/điểm** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **Câu 1**  (2 đ) | * Phải yêu thương con người vì:   + Mang lại niềm vui, sự tin tưởng vào bản thân và cuộc sống.  + Giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn, hoạn nạn.  + Làm cho mối quan hệ giữa con người với con người thêm gần gũi, gắn bó, xây dựng cộng đồng an toàn, lành mạnh.   * HS liên hệ được những việc làm thể hiện sự yêu thương con người của bản thân (HS kể được 4 việc làm sẽ đạt điểm tối đa).   (HS có cách giải thích khác nhưng vẫn đảm bảo các ý trên thì vẫn đạt điểm tối đa) | 1  1 |
| **Câu 2**  (2 đ) | -HS trả lời câu hỏi bằng cách viết một việc làm tôn trọng hay thiếu tôn trọng sự thật của bản thân.  (HS chỉ nêu được một việc làm tôn trọng hay thiếu tôn trọng sự thật của bản thân chỉ được 0,5 đ)  -HS nêu được suy nghĩ về việc mình làm:  ( Phát huy việc làm tôn trọng sự thật hoặc hối hận, sửa đổi việc làm thiếu tôn trọng sự thật của bản thân.) | 1  1 |
| **Câu 3**  (3đ) | a. HS trả lời đảm bảo các ý sau:   * Việc làm của Hòa trong tình huống trên thể hiện bạn thiếu đức tính siêng năng, kiên trì. * HS đưa ra được lời khuyên hợp lí và thuyết phục như: Khuyên bạn, giúp đỡ, động viên, khích lệ bạn, tham mưu, đề xuất tổ chức các hoạt động học tập, các hoạt động thi đua để bạn tham gia sôi nổi hơn...   b. HS biết tự liên hệ bản thân.  VD: Để có được đức tính siêng năng kiên trì bản thân cần luôn tự giác thực hiện công việc, học tập, lao động, không ngại khó, ngại khổ, cố gắng để thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao...  (Giáo viên linh hoạt trong cách chấm, khuyến khích những cách giải quyết sáng tạo của học sinh) | 1,5  1,5 |

----------------------------------------------------------------------------------------------------

Ngày soạn: 11/11/2024

Ngày dạy:13,16 – 20,23– 27,30/11/2024

**Tiết 11,12,13:**  **BÀI 5: TỰ LẬP**



**I. MỤC TIÊU**:

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Khái niệm tự lập.

- Các biểu hiện của người có tính tự lập.

- Ý nghĩa của tính tự lập, vì sao phải tự lập,

- Khả năng tự lập của bản thân và người khác.

- Nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.

**2. Về năng lực:**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

*- Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.

- *Điều chỉnh hành vi:* Tự đánh giá được mức độ tự lập của bản thân, qua đó điều chỉnh tính tự lập tham gia các hoạt động học tập ở lớp, ở nhà, trong lao động và trong cuộc sống hằng ngày.

- *Phát triển bản thân:* Kiên trì mục tiêu, thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện tính tự lập trong cuộc sống.

*- Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa có tính tự lập như: lười biếng, ỷ lại trong học tập, trốn tránh công việc, hay nản lòng trong học tập, lao động và trong cuộc sống.

*- Hợp tác, giải quyết vấn đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập, trả lời các câu hỏi trong bài học.

**3. Về phẩm chất:**

***-*** *Chăm chỉ****:*** Tự rèn luyện tính tự lập của bản thân trong đời sống

*- Trách nhiệm:*Tích cực, chủ động hoàn thành nhiện vụ học tập, lao động, các hoạt động tập thể, hoạt động đội.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy chiếu power point, màn hình, máy tính, giấy A0, tranh ảnh

**2. Học liệu:** Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập *Giáo dục công dân 6*, tư liệu báo chí, thông tin, clip.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**  ***a. Mục tiêu:***  - Tạo được hứng thú với bài học.  - Học sinh bước đầu nhận biết về tính tự lập để chuẩn bị vào bài học mới.  - Phát biểu được vấn đề cần tìm hiểu: - Nêu được khái niệm tự lập? Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập? Hiểu vì sao phải tự lập, ý nghĩa của tính tự lập?  ***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi **“Ðuổi hình bắt chữ”**    ***c. Sản phẩm***: Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Hoạt động của thầy, trò** | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”**  **Luật chơi:**   * Quan sát hình ảnh   ***Câu hỏi 1:*** Hình ảnh gợi cho em nhớ đến câu thơ nào nào?  ***Câu hỏi 2:*** Câu thơ sau thể hiện đức tính gì?  Bàn tay ta làm nên tất cả  Có sức người sỏi đá cũng thành cơm  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh xung phong chơi trò chơi, cá nhân lần lượt trình bày các câu trả lời.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học  *Nhà thơ ngụ ngôn nổi tiếng của Pháp La Fontaine từng nói: “Hãy tự giúp mình và thiên đường sẽ giúp ta”. Cuộc sống của chúng ta luôn là một chặng đường dài đầy khó khăn, thử thách, nhưng không ai có thể sống thay chúng ta, không ai có thể đi bằng đôi chân của chúng ta ngoài chính bản thân ta cả. Và không thể thành công nếu như con người thiếu tính tự lập. Tự lập là đức tính cần thiết và quan trọng.Vậy tự lập là gì? Biểu hiện và ý nghĩa của tự lập ra sao cô và các em sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay.* |  |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái niệm Tự lập**  ***a. Mục tiêu:***  - Học sinh nêu được khái niệm tự lập  -Học sinh được phát triển năng lực phát triển bản thân và năng lực tư duy phê phán.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc câu chuyện**: *Tự lập từ lòng yêu thýõng gia ðình***  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập để hướng dẫn học sinh hiểu thế nào là tự lập.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh ; Sản phẩm của các nhóm.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 1: Khái niệm tự lập***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi , phiếu bài tập**  Gv yêu cầu học sinh đọc câu chuyện: ***Tự lập từ lòng yêu thương gia đình***  Gv yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ, nhóm và trả lời câu hỏi vào phiếu bài tập  **Câu 1: Em hãy liệt kê những biểu hiện tự lập của Trýờng?**  **Câu 2: Em thích nhất việc làm nào của bé Trường trong câu chuyện trên? Tại sao?**  **Câu 3: Em rút ra được điều gì cho bản thân từ câu chuyện của Trường?**  **Câu 4: Tự lập là gì?**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Học sinh hình thành kĩ năng khai thác truyện đọc trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.    **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề | **I. Khám phá**  **1. Thế nào là tự lập**  **\*Câu chuyện: *Tự lập từ lòng yêu thương gia ðình***  **\*Nhận xét**  **\* Kết luận:**  Tự lập là tự làm, tự giải quyết công việc của mình không dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác. |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu biểu hiện Tự lập**  ***a. Mục tiêu:***  - Học sinh nêu được các biểu hiện của của ngýời có tính tự lập.  - Học sinh được phát triển năng lực phát triển bản thân.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh quan sát cá nhân các hình ảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6 trong SGK nhận xét việc làm của các nhân vật    - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi và trò chơi để hướng dẫn học sinh: Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh ; Sản phẩm của các nhóm  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| ***Nhiệm vụ 2: Biểu hiện***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi, trò chơi,..**  *Gv yêu cầu học sinh quan sát các hình ảnh và nhận xét về hành vi của các bạn*  Gv yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi  ?Các nhân vật trong mỗi hình ảnh trên đã làm việc như thế nào?  ? Theo em đâu là biểu hiện của tự lập?  ? Đâu là biểu hiện của chưa tự lập?  *Gv yêu cầu học sinh chơi trò chơi: “Tiếp sức đồng đội”*  **Luật chõi:**  *+ Giáo viên chia lớp thành bốn nhóm tìm những biểu hiện của tự lập trong học tập, trong lao động, trong sinh hoạt và những biểu hiện trái với tự lập.*  *+ Thời gian:Trò chơi diễn ra trong vòng hai phút.*  *+ Cách thức:Các thành viên trong nhóm thay phiên nhau viết các đáp án lên bảng, nhóm nào viết được nhiều đáp án đúng hơn thì nhóm dó sẽ chiến thắng.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nghe hướng dẫn  - Từng HS chuẩn bị độc lập.  - Hoạt động nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  -Tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, đúng luật  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh xung phong cá nhân lần lượt trình bày các câu trả lời.  - Học sinh chơi trò chơi: “Tiếp sức đồng đội”  **Nhóm 1:**  - Tự mình đi xe đạp đến lớp.  - Tự học bài và làm bài tập.  - Tự chuẩn bị đồ dùng học tập trước khi đến lớp.  -Tự giác giơ tay phát biểu xây dựng bài…  **Nhóm 2:**  - Trực nhật lớp.  - Hoàn thành tốt công việc lao ðộng trýờng giao.  - Chãm sóc bồn hoa, cây xanh.  - Giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ.....  **Nhóm 3:**  - Chấp hành tốt nội qui học sinh.  - Thực hiện tốt luật an toàn giao thông.  - Tự mình hoàn thành nhiệm vụ được phân công…  **Nhóm 4:**  - Nhút nhát, rụt rè, ỷ lại vào người khác.  - Không dám tự mình đi xe đạp đến lớp.  - Không tự học bài và làm bài tập.  - Không tự chuẩn bị đồ dùng học tập trước khi đến lớp.  - Không tự giác giơ tay phát biểu xây dựng bài…  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  -Gv sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  ***Giáo viên giới thiệu:***  *Tự lập có phải là chỉ hành động theo suy nghĩ của mình, không chịu nghe người khác góp ý không? Người mà có hành vi như thế có phải là người tự lập không? Tự lập là chủ động trong công việc là cần thiết nhưng cũng cần tiếp thu ý kiến đóng góp của mọi người để công việc đạt kết quả tốt. Người không biết lắng nghe sự góp ý của người khác là người bảo thủ.* | **2. Biểu hiện của tính tự lập:**  - Là sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với những khó khãn thử thách.  - Có ý chí nỗ lực phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.  - Không trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại, phụ thuộc vào người khác. |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (Hình thành kiến thức mới)**  **Nhiệm vụ 3: Ý nghĩa của tự lập**  ***a. Mục tiêu:***  – Học sinh hiểu vì sao phải tự lập, ý nghĩa của tính tự lập  - Học sinh đánh giá được khả năng tự lập của bản thân và người khác.  ***b. Nội dung:***  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh đọc câu chuyện, quan sát tranh.  - GV giao nhiệm vụ khám phá kiến thức bài học cho học sinh thông qua hệ thống câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi để hướng dẫn học sinh hiểu vì sao phải tự lập, ý nghĩa của tính tự lập. Ðánh giá được khả năng tự lập của bản thân và người khác. Ðề xuất được cách rèn luyện tính tự lập.    ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh ; Sản phẩm dự án của các nhóm.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hoạt động dự án và hệ thống câu hỏi**  ***\* Hoạt động dự án chuẩn bị trước ở nhà, chia lớp thành 2 nhóm:***  +Nhóm 1: Sưu tầm những câu chuyện kể về tấm gương tự lập mà em biết.  Nhóm 2: Sưu tầm clip giới thiệu về tấm gương tự lập.  ***\* Câu hỏi thảo luận cặp đôi:*** Điểm khác biệt giữa người tự lập và người không tự lập là gì?  ? Theo em, người có tính tự lập thường đạt được kết quả như thế nào trong cuộc sống?  ? Em có suy nghĩ gì về những tấm gương đó?  ?Trước những người có tính tự lập em có tình cảm gì?  ? Em hãy đánh giá khả nãng tự lập của bản thân? (Em đã biết tự lập chưa? Kể những việc làm của em thể hiện tính tự lập?)  ? Ðề xuất cách rèn luyện tính tự lập?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, từng nhóm học sinh chuẩn bị (Khi ở nhà). Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  - Với hệ thống câu hỏi: học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm trình bày.  - Học sinh thảo luận, trao đổi, cá nhân trình bày.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv đánh giá, chốt kiến thức.  **Giáo viên:** Những người có tự lập luôn thành công trong cuộc sống và được mọi người tôn trọng, yêu quí và giúp đỡ. Nhờ có tinh thần tự lập, ta mới độc lập suy nghĩ, hành động, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhưng để có tính tự lập ta cần rèn luyện như thế nào? | **3. Ý nghĩa của tính tự lập**  - Giúp chúng ta tự tin, có bản lĩnh cá nhân.  - Giúp chúng ta thành công trong cuộc sống.  - Xứng đáng được ngýời khác kính trọng.  **4. Cách rèn luyện:**  - Chúng ta cần chủ động làm việc.  - Tự tin và quyết tâm khi thực hiện hành động.  - Học sinh rèn luyện tính tự lập trong học tập, công việc và sinh hoạt hằng ngày. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***a. Mục tiêu:***  -HS được luyện tập, củng cố kến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần Khám phá áp dụng kiến thức để làm bài tập.  - HS phát triển được năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo.  ***b. Nội dung:***  - Học sinh khái quát kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy.  - Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.      ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh làm bài tập trong bài tập trong sách giáo khoa thông qua hệ thông câu hỏi, phiếu bài tập và trò chơi ...**  ? Hoàn thành sơ đồ tư duy bài học.  ? Làm bài tập 1: **Phiếu bài tập**  Em hãy quan sát bảng kế hoạch hoạt động trong hè và nhận xét về tính tự lập của bạn Hoa  ? Bài tập tình huống:**Trò chơi Đóng vai (Sắm vai)**  **Tình huống 1:**  Nhà An ở gần trường nhưng bạn ấy hay đi học muộn. Khi lớp trưởng hỏi lí do, An luôn nói: “ Tại bố mẹ không gọi mình dạy”  **Tình huống 2:**  Ðọc đề bài toán, có chỗ không hiểu. Hùng rủ Tâm đến nhờ cô giáo hướng dẫn. Tâm khuyên Hùng không nên làm như vậy.  **Tình huống 3:**  Khi được cô giáo phân nhóm để thực hiện các nhiệm vụ học tập, Ðạt nghĩ rằng làm việc nhóm sẽ dẫn tới sự ỷ lại, dựa dẫm vào người khác nên không tích cực tham gia.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm trình bày.  - Học sinh thảo luận, trao đổi, cá nhân trình bày.  - Nhận xét về tính tự lập của bạn Hoa là: hoa là người rất có tính tự lập, bạn chia ra thời gian biểu để mình thực hiện có hiệu quả.  **Tình huống 1:**  Em có không đồng tình với bạn An. Vì bố mẹ có công việc của bố mẹ, đôi lúc họ có thể bận công việc, nên những việc nhỏ nhặt như dậy sớm đi học thì bạn nên rèn luyện tính tự giác cho bản thân mình  Nếu là bạn An em sẽ khuyên bạn nên tập tính tự giác ngay từ bây giờ từ việc dậy sớm đến vệ sinh các nhân và đến lớp đúng giờ, không nên lúc nào cũng chờ đợi bố mẹ.  **Tình huống 2:**  Em đồng tình với Tâm không. Vì đọc bài toán khó chúng ta nên cùng các bạn tìm cách giải, không nên chưa suy nghĩ gì đã vội hỏi cô giáo.  Nếu em là Hùng em sẽ cùng tâm ngồi lại nghiên cứu cách giải, nếu không được em có thể hỏi các bạn trong lớp, cùng các bạn suy nghĩ để làm.  **Tình huống 3:**  Em không đồng tình với Đạt không. Vì làm nhóm là việc học tập cùng nhau trao đổi nên vì thế cá nhân mỗi người phải tích cực thì mới đem lại kết quả.  Nếu là bạn của Đạt, em sẽ nói với Đạt không nên có suy nghĩ như vậy, vì cá nhân mỗi người phải tập tính tự lập suy nghĩ và đóng góp ý kiến của mình vào bài nhóm có như vậy thì nhóm mới ngày phát triển và thành tích học tập của mình cũng được cải thiện nhiều hơn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv đánh giá, chốt kiến thức.  Các em ạ, trên truyền hình có chiếu bộ phim "Con đã lớn khôn" của truyền hình Nhật Bản, các em chắc đã theo dõi. Chúng ta thấy các em bé Nhật được rèn luyện ngay từ khi mới 3, 4 tuổi. Các em tự mình đi mua hàng, trông em, làm các công việc trong gia đình. Như vậy, để có tính tự lập con người cần có một quá trình rèn luyện ngay từ khi còn rất nhỏ, để tạo cho mỗi người sự chủ động, vượt khó, dám nghĩ, dám làm. Có làm được như thế, người đó mới vững vàng trong cuộc sống đầy khó khăn, vất vả sau này. | **III. Luyện tập** |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi, mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hýớng dẫn học sinh làm bài tập, câu hỏi tình huống thông qua trò chơi, hoạt động dự án..      ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh.    ***d. Tổ chức thực hiện:*** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV hướng dẫn học sinh thông qua hệ thông câu hỏi, trò chơi, hoạt động dự án ...**  **+Trò chơi đối mặt:** Tìm những câu ca dao tục ngữ, danh ngôn về tự lập  **+ Hoạt động dự án 1: *Xây dựng và thực hiện kế hoạch khắc phục những biểu hiện thiếu tự lập của bản thân***  **+ Hoạt động dự án 2:**   * ***Nhóm 1:Viết những câu slogan về tự lập*** * ***Nhóm 2: Viết một đoạn văn ngắn nhắc nhở mình về tính tự lập*** * ***Nhóm 3:Viết một lá thư ngắn gửi người bạn thân nhắc nhở về tính tự lập***   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Học sinh cử đại diện nhóm trình bày.  - Học sinh lắng nghe, nghiên cứu, trao đổi, trình bày nếu còn thời gian  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -Yc hs nhận xét câu trả lời.  -Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.  “Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình” nhà thơ Tố Hữu đã gửi gắm cho người đời sau. Cô tin là qua bài học ngày hôm nay, sẽ có rất nhiều bạn biết tự lập trong cuộc sống. |  |